

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA

Số: 4576 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 11 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

**Giải quyết khiếu nại của bà Trịnh Thị Lập  
Thôn Chiềng Nang, xã Giao An, huyện Lang Chánh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 01/CP ngày 04/01/1995 của Chính phủ ban hành quy định về việc giao khoán đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản trong các doanh nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Nghị định 135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005 của Chính phủ về việc giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 5186/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo;

Xét Báo cáo số 1126/BC-TTTH ngày 13/9/2017, Công văn số 1215/TTTH-ĐXM ngày 11/10/2017 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh khiếu nại của bà Trịnh Thị Lập ở thôn Chiềng Nang, xã Giao An, huyện Lang Chánh và kết quả hội nghị Hội đồng tư vấn pháp luật của tỉnh ngày 21/11/2017, nội dung:

#### I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Bà Trịnh Thị Lập khiếu nại:

1. Được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại cho hộ gia đình bà, gồm: Chi phí san lấp mặt bằng, chi phí cải tạo làm tăng độ màu mỡ của đất, chi phí làm đường.

2. Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất.
3. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm.
4. Việc Công ty Lâm nghiệp Lang Chánh thu 10% chi phí trên tổng số tiền được bồi thường về cây cối hoa màu của gia đình bà là sai.

Khiếu nại của bà Trịnh Thị Lập đã được Chủ tịch UBND huyện Lang Chánh giải quyết tại Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 30/6/2017. Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Lang Chánh, bà Trịnh Thị Lập có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

## **II. KẾT QUẢ XÁC MINH**

### **1. Về nguồn gốc đất**

Khu đất bà Trịnh Thị Lập đang khiếu nại là đất của Lâm trường Luồng Lang Chánh, nay là Công ty Lâm nghiệp Lang Chánh; đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định số 988NN/UBTH ngày 04/5/1996 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, sử dụng vào mục đích lâm nghiệp.

### **2. Về hồ sơ địa chính**

Bản đồ dải thửa kèm theo danh mục các hộ nhận khoán theo Nghị định 01/CP do Lâm trường xác lập năm 1996, hiện nay đang lưu tại Lâm trường thể hiện: Khu đất bà Trịnh Thị Lập đang khiếu nại thuộc tiểu khu 419, khoảnh 3, lô 18, diện tích 12,5 ha, đất sử dụng vào mục đích lâm nghiệp (đất rừng sản xuất).

### **3. Về quá trình sử dụng đất**

- Năm 1996, các hộ nhận khoán sản xuất trên đất lâm nghiệp của Lâm trường (trong đó có hộ bà Trịnh Thị Lập) theo Nghị định 01/CP và bản đồ dải thửa do Lâm trường xác lập năm 1996. Hiện nay hồ sơ chỉ có danh sách các hộ nhận khoán, không có đơn xin nhận khoán và hợp đồng giao khoán.

- Năm 2007, Lâm trường chấp thuận ký hợp đồng giao nhận khoán đất để trồng mía với diện tích 4,0 ha trong tổng số diện tích đất đã giao khoán cho bà Trịnh Thị Lập năm 1996 (hợp đồng số 11/HĐK ngày 04/6/2007, thời hạn hợp đồng là 03 năm từ 01/01/2006 đến 31/12/2008).

- Bà Trịnh Thị Lập nhận khoán sản xuất trên đất của Lâm trường từ năm 1996, sử dụng không tranh chấp và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định của Lâm trường.

- Bà Trịnh Thị Lập là công nhân Lâm trường Luồng Lang Chánh, hiện nay đã nghỉ và hưởng chế độ lương hưu tại xã Giao An và tiếp tục nhận khoán sản xuất với Lâm trường.

### **4. Việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất**

- Ngày 19/4/2017, UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định số 1224/QĐ-UBND về việc thu hồi 610.455,7 m<sup>2</sup> đất tại huyện Lang Chánh của Công ty Lâm nghiệp Lang Chánh đã giao khoán cho các hộ; trong đó, toàn bộ khu đất bà Trịnh Thị Lập đang sản xuất phải thu hồi với diện tích 13,4 ha.

- Ngày 19/4/2017, UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định số 1227/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định

cur; theo đó, hộ bà Trịnh Thị Lập được bồi thường về cây cối, hoa màu và vật kiến trúc với số tiền 849.490.000 đồng (áp theo đơn giá bồi thường).

- Khi thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng, Công ty lâm nghiệp đề nghị Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng tạm giữ 10% giá trị bồi thường hoa màu của các hộ trồng mía, để tính toán % chi phí đầu tư của Công ty; công ty và hộ gia đình sẽ tính toán, thỏa thuận giá trị cụ thể khi nhận tiền, các hộ trồng rừng công ty thu theo phương án sản xuất.

- Đến nay, bà Trịnh Thị Lập chưa nhận tiền bồi thường; Công ty lâm nghiệp cũng chưa thu 10% số tiền trên theo đơn khiếu nại của bà Lập.

## **5. Về các nội dung khiếu nại**

### *a) Việc khiếu nại được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại*

- Bà Trịnh Thị Lập đã sử dụng một phần diện tích đất giao khoán để trồng mía (cây hàng năm) là không đúng mục đích sử dụng đất do Lâm trường giao khoán (đất rừng sản xuất). Căn cứ Khoản 2, Điều 3, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất "Chi phí đầu tư vào đất còn lại là các chi phí mà người sử dụng đất đã đầu tư vào đất phù hợp với mục đích sử dụng đất...".

Như vậy, bà Trịnh Thị Lập khiếu nại không có cơ sở.

### *b) Việc khiếu nại được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất*

- Theo quy định Điều 6, Nghị định số 01/CP ngày 04/01/1995 của Chính phủ ban hành quy định về việc giao khoán đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản trong các doanh nghiệp Nhà nước: " Hồ sơ khoán gồm: Đơn xin nhận khoán; Hợp đồng khoán; Trích lục bản đồ hoặc sơ đồ khu vực đất giao khoán; Các văn bản, phụ lục có liên quan đến việc khoán (nếu có). Hồ sơ khoán đất để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản làm thành hai bản, một bản lưu tại Bên giao khoán, một bản giao cho Bên nhận khoán; hồ sơ khoán đất lâm nghiệp làm thêm một bản để lưu tại Ủy ban nhân dân xã nơi có đất lâm nghiệp".

- Theo quy định tại Điều 11, Nghị định 135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005 của Chính phủ về việc giao khoán đất nông nghiệp, đất sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh: " Hồ sơ giao khoán bao gồm: Đơn xin nhận giao khoán, Hợp đồng giao khoán; Trích lục bản đồ hoặc sơ đồ khu vực đất nông nghiệp, đất mặt nước nuôi trồng thủy sản, đất rừng giao khoán; Biên bản giao, nhận khoán về đất, cây trồng, vật nuôi, hiện trạng các loại rừng và các tài sản trên đất; Các văn bản, phụ lục có liên quan đến việc giao khoán (nếu có). Hồ sơ giao khoán được lập thành 2 bản, 1 bản lưu tại bên giao khoán, 1 bản lưu ở bên nhận khoán".

- Qua xác minh: Hồ sơ giao khoán không có đơn xin nhận khoán và không có hợp đồng giao khoán; thực tế khu đất bà Trịnh Thị Lập đang khiếu nại đã được Lâm trường Luông Lang Chánh giao khoán sản xuất cho bà Lập

theo Nghị định 01/CP từ năm 1996, bà Lập đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Lâm trường.

- Theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về đối tượng được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: "Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất do nhận giao khoán đất sử dụng vào mục đích nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản (không bao gồm đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ) của các nông, lâm trường quốc doanh khi Nhà nước thu hồi mà thuộc đối tượng là cán bộ, công nhân viên của nông, lâm trường quốc doanh đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp đang trực tiếp sản xuất nông, lâm nghiệp; hộ gia đình, cá nhân nhận khoán đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp và có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp trên đất đó".

- Theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về điều kiện để được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: "Đối với hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất do nhận giao khoán đất sử dụng vào mục đích nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản (không bao gồm đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ) của các nông trường, lâm trường quy định tại Điểm d, Khoản 1 Điều này thì **phải có hợp đồng giao khoán sử dụng đất**".

Như vậy, căn cứ các quy định pháp luật nêu trên thì hộ bà Trịnh Thị Lập không đủ điều kiện được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất vì **không có hợp đồng giao khoán sử dụng đất** theo quy định. Do đó, khiếu nại của bà Trịnh Thị Lập là không có cơ sở.

c) *Việc khiếu nại được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm*

- Bà Trịnh Thị Lập là công nhân Lâm trường, hiện nay đã nghỉ và hưởng chế độ lương hưu.

- Căn cứ Khoản 1, Điều 20, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 13 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa "Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp quy định tại các Điểm a, b, c và d, Khoản 1, Điều 19 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân là cán bộ, công nhân viên của nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp) khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi còn được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm...".

Như vậy, hộ bà Trịnh Thị Lập không được bồi thường về đất nông nghiệp nên không thuộc diện được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, nội dung này bà Trịnh Thị Lập khiếu nại không có cơ sở.

d) Về việc bà Trịnh Thị Lập khiếu nại Công ty thu 10% chi phí trên tổng số tiền được bồi thường cây cối, hoa màu của bà là sai

Hiện nay, bà Trịnh Thị Lập chưa nhận tiền bồi thường về cây cối hoa màu, Công ty lâm nghiệp cũng chưa thu 10% số tiền trên; yêu cầu Hội đồng giải phóng mặt bằng huyện Lang Chánh và Công ty Lâm nghiệp Lang Chánh thực hiện theo thỏa thuận giữa Công ty và hộ bà Trịnh Thị Lập, trường hợp không thỏa thuận được thì khởi kiện đến Tòa án giải quyết.

### III. KẾT LUẬN

- Bà Trịnh Thị Lập khiếu nại được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại cho hộ gia đình bà; hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm là không có cơ sở.

- Việc Công ty Lâm nghiệp Lang Chánh thu 10% chi phí trên tổng số tiền được bồi thường cây cối, hoa màu thực hiện theo thỏa thuận giữa Công ty và hộ bà Trịnh Thị Lập, trường hợp không thỏa thuận được thì khởi kiện đến Tòa án giải quyết.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

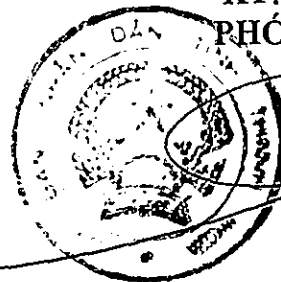
**Điều 1.** Việc bà Trịnh Thị Lập khiếu nại được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại cho hộ gia đình bà; hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm là không có cơ sở.

**Điều 2.** Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu bà Trịnh Thị Lập không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Lang Chánh, Chủ tịch UBND xã Giao An, Công ty Lâm nghiệp Lang Chánh, bà Trịnh Thị Lập và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lu*

#### Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh (B/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH *dan*

Nguyễn Đức Quyền